

Số: 462 /BC-SVHTTDL

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Báo cáo số 649/BC-STP ngày 14/9/2026 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo các nội dung giải trình, tiếp thu như sau:

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I	Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết	
1	Sự cần thiết ban hành văn bản Việc trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, nhằm khắc phục tình trạng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố chưa đạt chuẩn, xuống cấp, không còn phù hợp sau sáp nhập; tiếp tục hoàn thiện đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, bảo đảm mỗi thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa đạt chuẩn; đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân trong giai đoạn phát triển mới.	Nhất trí với ý kiến thẩm định.

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
2	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng tại dự thảo Nghị quyết phù hợp với thẩm quyền, nội dung của dự thảo.	Nhất trí với ý kiến thẩm định.
II	Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết định với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước	.
	Nội dung dự thảo Nghị quyết định phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước.	Nhất trí với ý kiến thẩm định
III	Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
1	Về thẩm quyền ban hành Việc trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15); Luật Ngân sách nhà nước; Luật Tổ chức chính quyền địa phương.	Nhất trí với ý kiến thẩm định.
2	Nội dung dự thảo Nghị quyết	
2.1.	Phần căn cứ pháp lý - Đề nghị bỏ căn cứ pháp lý là <i>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số</i>	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết.

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	87/2025/QH15 do không phải là căn cứ pháp lý trực tiếp liên quan đến nội dung của văn bản. - Bỏ các căn cứ pháp lý: “Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết số 1672/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Lạng Sơn năm 2025” vì không phải là căn cứ pháp lý để ban hành văn bản theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP: “Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành...” - Tại khoản căn cứ thứ 7: Viết đầy đủ ngày tháng năm ban hành, sửa như sau “<i>Quyết định số 42/2025/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp giai đoạn 2025-2030;</i>”. - Tại khoản căn cứ thứ 7: “<i>Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn; Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về sửa đổi, bổ sung Điều 6, Thông tư số 12/12/2010/TT-BVHTTDL, ngày 22/12/2010 về quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã; Thông tư số 09/2024/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành, liên tịch ban hành;</i>” đề nghị bổ cục	

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	từng Thông tư thành các dòng căn cứ pháp lý riêng. Bổ sung đầy đủ tên gọi của <i>Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 về quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT- BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa-Khu Thể thao thôn</i>”.	
2.2.	Đề nghị rà soát, sửa tên gọi của của dự thảo Nghị quyết như sau: “<i>Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn</i>” cho thống nhất với nội dung tại đoạn căn cứ pháp lý cuối cùng và đoạn thẩm quyền ban hành của dự thảo Nghị quyết: “<i>Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn</i>”. Đồng thời, sửa tương tự tại Điều 1 như sau: “<i>Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa thôn, tổ dân phố; đầu tư xây dựng mới sân thể thao thôn, tổ dân phố; sửa chữa, cải tạo sân thể thao xã, phường; mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa và trang thiết bị sân thể thao giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn</i>”.	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết.
2.3.	Điều 2. Đối tượng áp dụng, đề nghị bỏ cụm từ “<i>theo quy định tại Nghị quyết này</i>” tại các khoản và sửa thành: “<i>1. Thôn, tổ dân phố chưa có nhà văn hóa; thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa nhưng cần sửa chữa, cải tạo.</i>”	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đến 30/6/2026 toàn tỉnh có 63/65 xã, phường có nhà văn hóa (còn 02 xã Tân Tiến và Cao Lộc chưa có nhà văn hóa xã sẽ được bố trí kinh phí xây mới

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	2. <i>Thôn, tổ dân phố chưa có sân thể thao.</i> 3. <i>Xã, phường có sân thể thao nhưng cần sửa chữa, cải tạo.</i> - Đề nghị nghiên cứu, xem xét quy định bổ sung nhóm đối tượng là các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết. - Đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết là “1. <i>Thôn, tổ dân phố chưa có nhà văn hóa</i>”, không áp dụng đối với xã, phường chưa có nhà văn hóa. Tuy nhiên, theo các Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 13/2000/NQ-HDND, Báo cáo đánh giá tác động chính sách thì đến 30/6/2026 toàn tỉnh có 63/65 xã, phường có nhà văn hóa (<i>còn 02 xã Tân Tiến và Cao Lộc chưa có nhà văn hóa xã</i>), đề nghị xem xét bổ sung việc áp dụng chính sách hoặc giải trình cụ thể về việc không đưa đối tượng áp dụng này vào dự thảo Nghị quyết.	công trình vào nguồn vốn đầu tư thuộc nội dung phát triển văn hóa thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn trong giai đoạn 2027 - 2030
2.4.	Điều 3 - Đề nghị xem xét quy định tên Điều thành: “Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ và thứ tự ưu tiên” - Xem xét gộp khoản 3, khoản 4 vào khoản 1 thành nội dung nguyên tắc hỗ trợ, đồng thời bổ sung nguyên tắc hỗ trợ đối với nội dung hỗ trợ mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa và trang thiết bị sân thể thao.	- Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết. - Đã gộp khoản 3, khoản 4 vào khoản 1 như sau: <i>1. Nguyên tắc hỗ trợ</i> a) Việc hỗ trợ được thực hiện công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, đúng nội dung, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương và kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm. b) Mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này là mức hỗ trợ tối đa từ ngân sách tỉnh. Trường hợp tổng mức đầu tư của công trình lớn hơn mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này thì phần kinh

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phí còn thiếu được huy động từ ngân sách địa phương, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. c) Quy mô thôn, tổ dân phố làm căn cứ áp dụng mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này được xác định theo số hộ gia đình thực tế của thôn, tổ dân phố tại thời điểm Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu đăng ký. d) Mỗi công trình chỉ được hỗ trợ một lần đối với từng nội dung quy định tại Nghị quyết này; không hỗ trợ đối với công trình đã được hưởng chính sách có cùng mục tiêu, nội dung từ chương trình, dự án hoặc chính sách khác của Nhà nước. đ) Việc hỗ trợ mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa, trang thiết bị sân thể thao được thực hiện trên cơ sở nhu cầu thực tế, hiện trạng trang thiết bị và khả năng khai thác, sử dụng của công trình; bảo đảm thiết bị được đầu tư đúng mục đích, thiết thực, đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả và không trùng lặp với nguồn kinh phí được hỗ trợ từ các chương trình, dự án, chính sách khác của Nhà nước.
	- Về điều kiện hỗ trợ: Đề nghị xem xét bổ sung điều kiện về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; quy mô xây dựng Nhà văn hóa,	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết như sau:

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	sân thể thao đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.	2. Điều kiện hỗ trợ a) Chưa có nhà văn hóa, sân thể thao hoặc nhà văn hóa, sân thể thao hiện có chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và các tiêu chí, quy định có liên quan về xây dựng nông thôn mới; b) Việc xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy hoạch có liên quan theo quy định; c) Quy mô xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với quy mô dân số, nhu cầu sử dụng và điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật; d) Có phương án quản lý, khai thác và sử dụng nhà văn hóa, sân thể thao sau đầu tư bảo đảm hiệu quả, đúng mục đích và phù hợp với nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao của cộng đồng dân cư.
	Điểm c, khoản 2 Điều 3 đề nghị bổ sung cụm từ “ <i>sử dụng</i> ” như sau cho phù hợp: “ <i>c) Có phương án quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả sau đầu tư</i> ”.	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện
2.5	Khoản 5 Điều 3 đề nghị sửa như sau cho phù hợp quy định bố cục điều, khoản, điểm của văn bản quy phạm pháp luật: “5. Trường hợp nhu cầu hỗ trợ vượt quá khả năng cân đối ngân sách hằng năm, việc bố trí kinh phí được ưu tiên theo thứ tự như sau:	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	a) Địa phương chưa có nhà văn hóa, sân tập thể thao. b) Công trình xuống cấp nghiêm trọng, không bảo đảm an toàn hoặc không đáp ứng yêu cầu sử dụng. c) Công trình phục vụ số lượng dân cư lớn, có nhu cầu sử dụng cao. d) Địa bàn vùng khó khăn, vùng biên giới, địa hình chia cắt, giao thông khó khăn hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội đặc thù. đ) Các công trình, địa bàn có nhu cầu cấp thiết khác theo kết quả rà soát thực tế và khả năng cân đối nguồn lực”.	
2.6	Điều 7. Tại nội dung quy định “ <i>Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới</i> ” đề nghị bỏ, do tại dự thảo không có nội dung dẫn chiếu thực hiện đến các văn bản khác.	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết
3	Dự thảo Tờ trình	
	- Đề nghị rà soát, bố cục dự thảo Tờ trình theo đúng mẫu số 02. Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ: + Tên gọi của Tờ trình đề nghị sửa thành: Tờ trình “<i>Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao <u>giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn</u></i>” cho thống nhất với tên gọi của dự thảo Nghị quyết. + Bỏ mục: “I. TÊN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT Dự thảo Nghị quyết: Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết. Đã biên tập ngắn gọn lại một số nội dung, bảo đảm các nội dung theo mẫu Tờ trình.

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	+ Tại hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã có <i>Báo cáo Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn đạt chuẩn, sân tập thể dục thể thao xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030; Bản so sánh, thuyết minh dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 – 2030;</i> Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, viết gọn lại một số nội dung, bảo đảm các nội dung theo mẫu Tờ trình như: tác động của chính sách đối với việc hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh; mục đích ban hành, quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết; quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết. - Trên cơ sở các nội dung của dự thảo Nghị quyết đề nghị rà soát, sửa các nội dung tương ứng của dự thảo Tờ trình cho phù hợp và thống nhất.	
4	Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết	
	- Đề nghị rà soát kỹ các nội dung thuyết minh để bảo đảm chính xác và thống nhất với các nội dung dự thảo Nghị quyết. Ví dụ, tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định: <i>“1. Thôn, tổ dân phố chưa có nhà văn hóa; thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa nhưng cần sửa chữa, cải tạo theo quy định tại Nghị quyết này.</i> <i>2. Thôn, tổ dân phố chưa có sân thể thao theo quy định tại Nghị quyết này.</i>	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo thuyết minh

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	3. Xã, phường có sân thể thao nhưng cần sửa chữa, cải tạo theo quy định tại Nghị quyết này”. Tuy nhiên, tại nội dung tại Bản thuyết minh trích dẫn: “1. Các thôn, tổ dân phố chưa có nhà văn hóa, hoặc đã có nhà văn hóa, nhưng nhà văn hóa chưa đạt chuẩn theo quy định về xây dựng nông thôn mới. 2. Các xã, phường và các thôn, tổ dân phố chưa có sân tập thể thao hoặc đã có sân tập thể thao nhưng chưa đạt chuẩn theo quy định về xây dựng nông thôn mới”.	
	- Đề nghị bổ sung tại Bản so sánh, thuyết minh 01 cột về nội dung của Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, trên cơ sở đó, so sánh cụ thể về các nội dung giữa Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND và dự thảo Nghị quyết, đồng thời có so sánh cụ thể về mức chi tại Nghị quyết cũ và mức chi dự kiến mới, tỷ lệ tăng, làm rõ cơ sở, căn cứ để đưa ra mức chi tại dự thảo Nghị quyết.	Nhất trí với ý kiến thẩm định. Đã bổ sung thêm cột về nội dung của Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND
5	Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính Nội dung dự thảo Nghị quyết không quy định thủ tục hành chính.	Nhất trí với ý kiến thẩm định
6	Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản	
6.1.	Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày Dự thảo Nghị quyết được soạn thảo bảo đảm theo đúng Mẫu số 17.Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp (quy định trực tiếp) (Phụ lục III) ban hành kèm theo Nghị định số	Nhất trí với ý kiến thẩm định, đã tiếp thu, hoàn thiện lại dự thảo

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. - Rà soát cách trình bày các khoản tại các điều (bỏ kiểu chữ đậm) để phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2, phần III, phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP: “<i>Số thứ tự các khoản trong mỗi điều dùng số Ả Rập, sau số thứ tự có dấu chấm (.), cỡ chữ 13 - 14, kiểu chữ đứng. Trường hợp khoản có tên, số thứ tự và tên của khoản được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 13 - 14, kiểu chữ đứng, trên một dòng riêng</i>”. - Rà soát, quy định thống nhất “<i>Ủy ban nhân dân các xã, phường</i>” tại dự thảo Nghị quyết.	
6.2	Về trình tự, thủ tục soạn thảo	
	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện các bước soạn thảo, lấy ý kiến góp ý, gửi thẩm định theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, đề nghị tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến, hoàn thiện dự thảo trước khi trình UBND tỉnh.	Nhất trí với ý kiến thẩm định, đã tiếp thu, hoàn thiện lại dự thảo
7	Về điều kiện trình UBND tỉnh	
	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện các nội dung của dự thảo theo các nội dung đề nghị tại Báo cáo thẩm định, sau khi dự thảo tiếp thu, hoàn thiện dự thảo đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh.	Đã tiếp thu, hoàn thiện lại dự thảo

Trên đây là Báo cáo Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (B/c)
- Sở Tư pháp;
- GD, PGD Sở;
- Phòng TTBCXB;
- Lưu: VT, VH&GD (ĐDL).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nông Bích Diệp